|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BÀI 2:** | **GÕ CỬA TRÁI TIM**  **(12 tiết)** | **Ngày soạn: 23/9/2023** |

**MỤC TIÊU CHUNG BÀI 2:**

- Tri thức ngữ văn (từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ, yếu tố miêu tả và tự sự trong thơ).

- Vẻ đẹp của tình cảm gia đình qua ba văn bản

- Biện pháp tu từ ẩn dụ.

- Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ, tác dụng của việc sử dụng yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ

- Nhận biết được ẩn dụ và tác dụng của ẩn dụ

- Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả

- Trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống

- Nhân ái, yêu gia đình, yêu vẻ đẹp thiên nhiên và cuộc sống

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 4:**  **Tiết 13, 14, 15:** | **GIỚI THIỆU BÀI HỌC**  **KHÁM PHÁ TRI THỨC NGỮ VĂN**  **ĐỌC VB 1: CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI**  **(Trích: Lời ru trên mặt đất)**  **Xuân Quỳnh** | **Ngày soạn: 23/9/2022** |

**I. MỤC TIÊU:**

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.

- Khám phá tri thức Ngữ văn.

- Hiểu được nội dung, ý nghĩa của VB chuyện cổ tích về loài người.

- Thấy được tác dụng của một số biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong bài thơ: thể thơ 5 chữ ngắn gọn, cô đọng súc tích, dễ hiểu.

- Nhận diện đặc trưng cơ bản của thơ: Ngôn ngữ thơ, nội dung chủ yếu trong thơ và tự sự trong thơ. Bài thơ mang màu sắc cổ tích suy nguyên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1.HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu**:

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.

- Khám phá tri thức Ngữ văn.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- Trình chiếu đoạn văn bản, yêu cầu HS quan sát, lắng nghe & đặt câu hỏi:

? Đoạn trích trên khiến em nghĩ đến văn bản nào? Thể loại của trích đoạn có khác gì với văn bản em đã học?

- Yêu cầu HS đọc Tri thức ngữ văn trong SGK và trả lời câu hỏi:

? Em hãy kể tên một số bài thơ mà em biết?

? Thể loại thơ có những đặc điểm đặc trưng nào?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**HS**-Quan sát đoạn trích và suy nghĩ cá nhân.

- Đọc phần tri thức Ngữ văn và suy nghĩ cá nhân

**GV:** Hướng dẫn HS quan sát văn bản trích

**B3: Báo cáo thảo luận**

**GV:** Yêu cầu HS trả lời

**HS:**

- Trả lời câu hỏi của GV.

- HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định (GV):** Nhận xét, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động đọc

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**A. Giới thiệu bài học:**

**a. Mục tiêu:** Nắm được chủ đề của bài học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Gv đặt câu hỏi: Các con quan sát SGK trang 38 và cho cô biết: Tên bài, đề từ của văn bản hướng đến vấn đề nào? Qua đó con hiểu gì về chủ đề? Để thể hiện chủ đề, bài học đưa vào mấy ngữ liệu? Thể loại chính của các ngữ liệu?

HS lắng nghe

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS quan sát sách giáo khoa tìm câu trả lời

- GV quan sát, hỗ trợ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm cá nhân

- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:** GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**B. Tri thức Ngữ văn:**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung của bài học, một số yếu tố của thơ như thể thơ; ngôn ngữ thơ; nội dung chủ yếu của thơ; yếu tố miêu tả, tự sự trong thơ,...

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv phát PHT hoặc trình chiếu hai ví dụ lên máy chiếu cho học sinh. Học sinh thảo luận nhóm đôi.

- Từ kết quả thảo luận, gv hỏi: Thơ có đặc điểm gì?

- Mỗi nhóm đôi tiếp tục lấy ví dụ hoặc đặt câu về các biện pháp nghệ thuật: so sánh, ẩn dụ, điệp ngữ, nhân hóa

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi, thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung cho câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

**C. ĐỌC VĂN BẢN 1. CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI**

**Xuân Quỳnh**

**Hoạt động 1: Đọc văn bản**

**a. Mục tiêu:** Nắm được những thông tin về tác giả, tác phẩm.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*-*  GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm, lưu loát, giọng kể chậm. GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó yêu cầu HS thay nhau đọc thành tiếng từng đoạn cho đến hết VB.

+ GV hướng dẫn HS về chiến lược đọc theo dõi và hình dung (các hộp chỉ dẫn)

+ Gv tổ chức cuộc thi ô chữ bí mật. HS sẽ lần lượt chọn các ô chữ, mỗi ô là một từ khóa là nhữn chú thích. Chọn trúng từ khóa nào thì học sinh sẽ giải nghĩa từ khóa đó.

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- Hs làm việc cá nhân, tham gia trò chơi

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm

- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức

**II. Khám phá văn bản:**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tìm hiểu đặc trưng thơ trong văn bản, nội dung văn bản.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**NV1: Tìm hiểu đặc trưng thơ trong "Chuyện cổ tích về loài người"**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*- GV yêu cầu HS dựa vào văn bản vừa đọc, hoàn thiện PHT số 1 để chỉ ra đặc trưng của một bài thơ trong "Chuyện cổ tích về loài người"*

|  |  |
| --- | --- |
| *Đặc trưng* | *Biểu hiện* |
| *Phương thức biểu đạt* |  |
| *Thể thơ* |  |
| *Vần* |  |
| *Nhịp* |  |
| *Âm điệu* |  |

- GV yêu cầu HS xác định bố cục của VB;

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhẫn xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức.

**NV2: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu *thế giới trước và sau khi trẻ con ra đời***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV Chia lớp thành nhóm 4-6 HS, các nhóm sẽ thảo luận làm ra giấy Roki theo mẫu:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Thế giới trước khi trẻ con ra đời | Thế giới sau khi trẻ con ra đời |
| Hình ảnh |  |  |
| Màu sắc |  |  |
| Âmthanh |  |  |
| Ánh sáng |  |  |

- Chỉ ra mối quan hệ giữa trẻ con và các sự việc các sự vật, hiện tượng xuất hiện trên thế giới? Từ đó, nhận xét về vai trò của trẻ con?

- Sự thay đổi về thế giới từ tối tăm sang có ánh sáng chỉ xuất hiện trong bài thơ của Xuân Quỳnh hay còn xuất hiện ở những câu chuyện khác? Nếu có, hãy kể tên những chuyện đó.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức.

Gv bổ sung: Các truyện kể nguồn gốc khác trên thế giới như: truyện Bàn Canh khai thiên lập địa và Nữ Oa sáng tạo con người; truyện trong Kinh Thánh về Jehova sáng tạo ra thế giới và con người trong 7 ngày.

**NV3: Tìm hiểu sự chăm sóc, yêu thương mẹ dành cho con**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Giáo viên yêu cầu học sinh đọc lại đoạn "Nhưng còn cần cho trẻ…Từ bãi sông cát vàng đồng thời mở bài hát "Lời ru"- Ca sĩ Bùi Thúy thể hiện (khoảng 2 phút)

- GV đặt câu hỏi gợi mở

*+ Trong VB, món quà tình cảm nào mà chỉ có mẹ mới đem đến được cho trẻ?*

*+ Những hình ảnh trong đoạn thơ gợi nhắc cho em những bài cao dao nào? Qua đó, em nhận thấy thông điệp gì mà mẹ muốn gửi đến con là gì?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức.

**NV4: Tìm hiểu về câu chuyện bà kể**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*-Gv: Tổ chức cho học sinh thảo luận theo nhóm đôi bằng PHT*

*Bà đã kể cho trẻ nghe những câu chuyện gì? Điều bà muốn gửi gắm trong những câu chuyện đó là gì?*

|  |  |
| --- | --- |
| *Những câu chuyện bà kể* | *Điều bà muốn gửi gắm* |
| *Tấm Cám* |  |
| *Thạch Sanh* |  |
| *Cóc kiện trời* |  |
| *Nàng tiên ốc* |  |
| *Ba cô tiên* |  |

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức.

**NV5: Tìm hiểu về sự yêu thương, chăm sóc của bố**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv đặt vấn đề bằng một trong hai cách

*+ Mở bài hát: Ai thương con nhiều hơn/ Bố là tất cả*

*+ Gv hỏi hs: trong gia đình, em yêu thương ai nhất.*

*Gv sẽ thấy đa số học sinh chọn mẹ-> + Gv đặt câu hỏi: Phải chăng ba không yêu thương chúng ta? Thực ra không phải như vậy, chỉ là cách yêu thương của ba khác mẹ...*

*+ Gv yêu cầu Hs đọc đoạn thơ tiếp và tìm những từ ngữ, hình ảnh nói về bố? Hãy cho biết tình cảm mà bố dành cho trẻ khác gì tình cảm của bà và mẹ?*

*Từ đây, em rút ra được điều gì?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;

- Dự kiến sản phẩm:

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện và thảo luận**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức

**NV6: Tìm hiểu hình ảnh mái trường**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*- Gv gợi mở: Nhắc đến trường học, trong đầu em hiện lên hình ảnh nào? Em hãy hát hoặc đọc một bài thơ về chủ đề mái trường được.*

*- Em hãy đọc khổ thơ cuối và trả lời: Hình ảnh trường lớp và thầy giáo hiện lên như thế nào? Cảm nhận của em về những hình ảnh ấy? Theo em, vai trò của nhà trường, thầy cô là gì?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;

- Dự kiến sản phẩm:

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện và thảo luận**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức

**NV7: Tìm hiểu nhan đề**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Gv sử dụng phương pháp gợi mở:

+ Em hãy kể tên một vài chuyện cổ tích mà em biết?

+ Thế giới trong truyện cổ tích là thế giới thật hay hoang đường, kì ảo?

+ Em hãy cho biết những chuyện em vừa liệt kê được viết bằng thơ hay văn xuôi?

+ Từ đó em hãy cho biết nhan "Chuyện cổ tích về loài người" gợi ra điều gì?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi;

- Dự kiến sản phẩm:

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện và thảo luận**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức

**NV8: Tìm hiểu về thông điệp của tác phẩm**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv tổ chức thảo luận nhóm:

*+ So sánh câu chuyện của nhà thơ Xuân Quỳnh với những câu chuyện nguồn gốc loài người khác*

*+ Qua đó, em nhận ra được thông điệp gì mà nhà thơ muốn gửi gắm?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi;

- Dự kiến sản phẩm:

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện và thảo luận**

- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

*- Giáo viên tổ chức trò chơi: Ô chữ bí mật*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** |  |  |  |  | ***Ẩ*** | ***N*** | ***D*** | ***Ụ*** |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  | ***N*** | ***Ư*** | ***Ớ*** | ***C*** |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  | ***N*** | ***G*** | ***Ư*** | ***Ỡ*** | ***N*** | ***G*** | ***M*** | ***Ộ*** |  |  |  |
| **4** |  |  |  | ***X*** | ***U*** | ***Â*** | ***N*** | ***Q*** | ***U*** | ***Ỳ*** | ***N*** | ***H*** |  |  |
| **5** |  |  |  |  |  | ***N*** | ***G*** | ***Ụ*** | ***N*** | ***G*** | ***Ô*** | ***N*** |  |  |
| **6** |  |  |  |  | ***C*** | ***A*** | ***D*** | ***A*** | ***O*** |  |  |  |  |  |
| **7** |  |  |  |  | ***T*** | ***R*** | ***Ụ*** | ***I*** | ***T*** | ***R*** | ***Ầ*** | ***N*** |  |  |
| **8** |  |  |  | ***T*** | ***R*** | ***Ẻ*** | ***C*** | ***O*** | ***N*** |  |  |  |  |  |

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ: Gv tổ chức trò chơi “Ô chữ bí mật”

Câu 1: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: ... gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật hiện tượng khác trên cơ sở có nét tương đồng.

Câu 2: Tác giả so sánh tiếng hót của chim trong như cái gì?

Câu 3: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: "....là tâm lí tôn sùng, kính phục, yêu mến khi chứng kiến tài năng hoặc đức độ của ai đó"

Câu 4: Tác giả bài thơ "Chuyện cổ tích về loài người" là ai?

*Câu 5: Bài thơ* "Chuyện cổ tích về loài người" được viết theo thể thơ nào?

Câu 6: Những lời ru của mẹ thường gắn liền với thể loại văn học này?

*Ca dao*

Câu 7: Trước khi trẻ con ra đời, trái đất được nhà thơ miêu tả bằng từ nào?

Câu 8: Theo tác giả, trời sinh ra trước nhất là ai?

*- Sau khi học sinh tìm được từ khóa, giáo viên yêu cầu hs nêu cách hiểu về từ này và rút ra bài học cho bản thân*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm

- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

**-** Gv chuyển giao nhiệm vụ

*+ Viết đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu) thể hiện cảm xúc của em về một đoạn thơ mà em yêu thích trong bài thơ* ***Chuyện cổ tích về loài người****.*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm

- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết 16:** | **THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**  **NGHĨA CỦA TỪ NGỮ, BIỆN PHÁP TU TỪ** | **Ngày soạn: 23/9/2023** |

**I. MỤC TIÊU:**

- Nhận biết và phân tích được vẻ đẹp của ngôn ngữ thơ;

- Nhận diện và phân tích được tác dụng của các biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa, điệp ngữ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- SGK, SGV, bài tập bổ sung liên quan đến nội dung bài học.

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.

**C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1**:GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời: Em mới vừa chia tay ngôi trường Tiểu học mà mình đã gắn bó 5 năm. Em hãy viết một câu văn miêu tả về chiếc trống trường em khi học sinh nghỉ hè.

- Sau đó giáo viên trình chiếu bài "Cái trống trường em" lên bảng và yêu cầu hs chỉ ra sự khác biệt giữa sản phẩm của mình và ví dụ:

*Cái trống trường em*

*Mùa hè cũng nghỉ*

*Suốt ba tháng liền*

*Trống nằm trống nghĩ...*

*Cái trống lặng im*

*Nghiêng đầu trên giá*

*Chắc thấy chúng em*

*Nó mừng vui quá*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ

**Bước 2: HS trao thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- HS trình bày sản phẩm

- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, dẫn dắt vào bài

Trong thơ ca, để cho những câu thơ trở nên hấp dẫn hơn, gợi được nhiều cảm xúc hơn thì người ta thường sử dụng các biện pháp tu từ. Vậy ngoài nhân hóa ra còn biện pháp nào thường được sử dụng? Chúng ta sẽ tìm hiểu tiết học hôm nay.

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a. Mục tiêu:** Nắm được các khái niệm về ngôn ngữ thơ, so sánh, nhân hóa, điệp ngữ.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**NV1 : Tìm hiểu một số biện pháp tu từ**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*- GV: Phát PHT số 1, Hs làm việc theo nhóm đôi, yêu cầu học sinh nối cột A với cột B sao cho phù hợp*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **So sánh** |  | là biện pháp tu từ gán thuộc tính của người cho những sự vật không phải là người nhằm tăng tính hình tượng, tính biểu cảm của sự diễn đạt |
| **Nhân hóa** | là biện pháp tu từ lặp lại một từ ngữ (đôi khi cả một câu) để làm nổi bật ý muốn nhấn mạnh. |
| **Điệp ngữ** | là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật, sự việc khác có nét tương đồng để làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt. |

*- Yêu cầu mỗi nhóm lấy một ví dụ về mỗi biện pháp tu từ trên?*

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**NV1: Bài tập 1 SGK trang 43 – 44;**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv Tổ chức trò chơi: *"Tâm đầu ý hợp"*

Gv phổ biến luật chơi và mời một học sinh lên mô tả động tác: Gv có sẵn 4 từ khóa: đi, nhô, nhảy, đá...; học sinh trên bảng mô tả từ khóa bằng hành động và học sinh ở dưới gọi tên hành động đó.

- Trò chơi kết thúc, Gv hướng học sinh đến bài tập 1 (nhấn mạnh vào từ “nhô”)

- GV yêu cầu HS đọc bài tập 1 SGK trang 43 – 44 ;

- GV yêu cầu HS trao đổi nhóm để làm bài tập;

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận ;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**NV2: Bài tập 2 SGK trang 44**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS đọc bài tập 2 SGK trang 44  và làm bài tập bằng cách tổ chức cuộc thi *"Tinh thần đồng đội"*, chia lớp thành 4 nhóm. Nhóm 1-3 tìm các từ ngữ trong văn bản. Nhóm 2-4 tìm các từ ngữ ngoài văn bản

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận ;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**NV3: Bài tập 3**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS đọc bài tập 3 SGK trang 44;

- GV yêu cầu HS đọc lại khổ hai của VB *Chuyện cổ tích về loài người*;

- GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập;

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**NV4: Bài tập 4 SGK trang 44**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS đọc bài tập 4 SGK trang 44;

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**NV5: Bài tập 5 SGK trang 44**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS đọc bài tập 5 SGK trang 44;

- GV yêu cầu HS đọc lại đoạn thơ từ *Nhưng còn cần cho trẻ* đến *Từ bãi sông cát vắng*;

- GV yêu cầu HS tự làm bài tập;

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS: viết đoạn văn (5 – 7 câu) có sử dụng các biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa, điệp ngữ đã học nêu suy nghĩ của em về vai trò của trẻ em đối với xã hội. Chỉ ra những biện pháp tu từ đó.

- GV yêu cầu HS tự làm bài tập;

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá theo chuẩn kiến thức.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 5:**  **Tiết 17:** | **ĐỌC VB 2. MÂY VÀ SÓNG**  (Rabindranath Tagore) | **Ngày soạn: 23/9/2023** |

**I. MỤC TIÊU:**

- Tình yêu thương của nhà thơ dành cho trẻ em, tình mẫu tử thiêng liêng

- Nhận biết được đặc điểm một bài thơ văn xuôi: không quy định số lượng tiếng trong một dòng thơ, số dòng trong bài, cũng như không yêu cầu có vần, nhịp.

- Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ

- Nhận biết và nêu được tác dụng của yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.

- Nhân ái: yêu gia đình, hiểu và trân trọng tình mẫu tử thiêng liêng, yêu vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- SGK, SGV, một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1**: **Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:

C1: Một lần, em được mẹ cho phép đến nhà bạn chơi. Trò chơi đang rất vui và em rất muốn chơi tiếp thì đến giờ mẹ dặn phải trở về nhà? Khi ấy em phải làm gì?

(Gv có thể cho học sinh đóng kịch)

C2: Cho học sinh xem video "Thỏ con không vâng lời" và trả lời câu hỏi: Video vừa xem mang đến cho em bài học gì?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ

**Bước 2: HS trao thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- HS trình bày sản phẩm

- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, dẫn dắt vào bài

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**I. ĐỌC-TÌM HIỂU CHUNG:**

**a. Mục tiêu:** Biết cách đọc văn bản

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*- GV hướng dẫn cách đọc (Khuyến khích học sinh đọc trước khi đến lớp)*

+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.

+ GV hướng dẫn HS về chiến lược đọc theo dõi và dự đoán (các hộp chỉ dẫn)

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- Hs làm việc cá nhân, tham gia trò chơi

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm

- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức

**NV1: Hướng dẫn HS tìm hiểu tác phẩm**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS dựa vào văn bản vừa đọc, trả lời các câu hỏi:

*+ Đọc bài thơ* ***Mây và sóng****, ta như được nghe kể một câu chuyện. Theo em ai đang kể với ai và kể về điều gì?*

*+ Phương thức biểu đạt của VB là gì? Có sự kết hợp nào ở đây không?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

- Dự kiến sản phẩm:

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**II. KHÁM PHÁ VĂN BẢN:**

**a. Mục tiêu:**

- Tình yêu thương của nhà thơ dành cho trẻ em, tình mẫu tử thiêng liêng

- Nhận biết được đặc điểm một bài thơ văn xuôi: không quy định số lượng tiếng trong một dòng thơ, số dòng trong bài, cũng như không yêu cầu có vần, nhịp.

- Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ

- Nhận biết và nêu được tác dụng của yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.

- Nhân ái: yêu gia đình, hiểu và trân trọng tình mẫu tử thiêng liêng, yêu vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**NV1: Tìm hiểu l*ời mời gọi của những người “trên mây” và “trong sóng”***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi để hoàn thiện PHT số 1: Tìm hiểu về thế giới của người sống "trên mây" và "trong sóng".

|  |  |
| --- | --- |
| Thế giới "trên mây" | Thế giới "trong sóng" |
|  |  |
| Nhận xét: | |

*- Em bé đã làm gì trước lời mời gọi của Mây, Sóng? Em nhận thấy được tâm trạng gì ở em bé? Nhận xét về nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật trẻ thơ của nhà thơ Ta-go?*

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

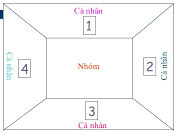
**NV2: *Tìm hiểu lời từ chối của em bé***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chuyển giao nhiệm vụ

Giáo viên tổ chức thảo luận nhóm bằng kĩ thuật khan phủ bản

*+ Chỉ ra câu thơ thể hiện việc em bé từ chối lời mời của những người “trên mây” và “trong sóng”? Vì sao em bé từ chối lời mời gọi của họ? Qua đó em thấy em bé là người con như thế nào?*



- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

*Gv có thể chiếu video Sự tích cây vú sữa để lồng ghép giáo dục học sinh=> Không phải em nhỏ nào cũng có thế chiến thắng cám dỗ. Cần rút ra bài học cho bản thân.*

**NV3: Tìm hiểu về t*rò chơi của em bé***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV tổ chức cho Hs thảo luận nhóm, chia lớp thành 4 nhóm

*+ Nhóm 1,3: Trong bài thơ, em bé đã tổ chức mấy trò chơi? Đó là những trò chơi gì? Ý nghĩa của các trò chơi?*

*+ Nhóm 2,4: Em cảm nhận được gì về tình cảm em bé dành cho mẹ và mẹ dành cho em bé được thể hiện qua những trò chơi ấy?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- Gv quan sát, gợi mở

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV gọi các nhóm báo cáo sản phẩm thảo luận nhóm

- Hs báo cáo và nhận xét, bổ sung

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**NV4: Tìm hiểu về đặc trưng của thơ**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu: Hoàn thiện **PHT số 2** để so sánh hai văn bản

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Khác nhau | Chuyện cổ tích về loài người | Mây và sóng |
| Số tiếng trong các dòng |  |  |
| Số dòng trong một bài |  |  |
| Vần |  |  |
| Nhịp |  |  |
| Giống nhau |  | |

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**NV5: Hướng dẫn học sinh tổng kết**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu: *Em hãy tổng kết nội dung và nghệ thuật của VB*.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu

(1) Hoàn thiện phiếu học tập

**PHT số 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Những điều em nhận biết và làm được** | **Những điều em còn băn khoăn** |
|  |  |

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ, viết

- Gv quan sát, hỗ trợ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Hs báo báo kết quả

- Hs khác lắng nghe, bổ sung, phản biện

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Gv nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu

- GV yêu cầu HS: Hãy tưởng tượng em là người đang trò chuyện với mây và sóng. Viết đoạn văn (5 – 7 câu) về cuộc trò chuyện ấy.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ, viết

- GV quan sát, hỗ trợ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo báo kết quả

- HS khác lắng nghe, bổ sung, phản biện

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết 18:** | **THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**  **BIỆN PHÁP TU TỪ, DẤU CÂU, ĐẠI TỪ** | **Ngày soạn: 23/9/2023** |

**I. MỤC TIÊU:**

- Khái niệm, tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ, điệp ngữ..

- Dấu ngoặc kép

- Nhận biết và nêu được tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ, điệp ngữ trong các trường hợp cụ thể;

- Phân tích được công dụng của dấu ngoặc kép, đại từ nhân xưng.

- Có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- SGK, SGV, bài tập bổ sung.

- Máy tính, máy chiếu.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv Tổ chức trò chơi: Nhanh như chớp. Luật chơi như sau: Chia lớp thành 2 nhóm, mỗi nhóm của một đại diện lên bảng. Gv có sẵn các từ khóa là các câu ca dao, tục ngữ. Nhiệm vụ của 2 hs là đọc từ khóa và mô phỏng bằng hình ảnh trên bảng. Hs ở dưới của nhóm nào đoán đúng tên từ khóa chính xác được cộng một điểm. Giải thích được từ khóa sẽ được cộng hai điểm. Từ khóa gợi ý

+ Uống nước nhớ nguồn

+ Ăn quả nhớ kẻ trồng cây

+ Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

+ Ăn cây táo, rào cây sung...

- Từ việc học sinh giải nghĩa từ khóa, gv định hướng đến biện pháp ẩn dụ

Cách 2: Giáo viên in một vài hình ảnh và yêu cầu học sinh đọc câu tục ngữ, thành ngữ, ca dao liên quan đến hình ảnh

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi, thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS tham gia trò chơi, có thể thảo luận về ý nghĩa của từ khóa

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung cho câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức , dẫn dắt vào bài

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a. Mục tiêu:**

-Nắm được các khái niệm về ẩn dụ.

- Củng cố lại kiến thức về dấu câu và đại từ đã được học ở Tiểu học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**NV1: Hướng dẫn tìm hiểu biện pháp ẩn dụ**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu học sinh đọc ví dụ trang 47, chú ý các từ in đậm

- Từ các ví dụ, yêu cầu học sinh rút ra khái niệm ẩn dụ

- Gv tổ chức cuộc thi nhỏ mang tên "Tinh thần đồng đội", chia lớp thành 2 nhóm, các nhóm tìm những câu thơ, cao dao, tục ngữ khác có sử dụng biện pháp ẩn dụ trong vòng 3', ghi vào giấy hoặc PHT

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**NV2: Hướng dẫn học sinh ôn tập về dấu ngoặc kép và đại từ nhân xưng**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*- Gv tổ chức thảo luận nhóm bằng hình thức nhóm đôi. Gv phát phiếu* ***PHT số 1.*** *Yêu cầu học sinh đọc và trả lời (\*)*

*“Sáng chủ nhật, ông Mèo đến dọa chúng tôi: “Nếu không có đồ cống lễ thì đám cưới không xong đâu!” Tôi liền sai bọn Chuột đi kiếm một con chim và một con cá đem đến. Chúng tôi muốn đám cưới trót lọt. Nay tôi xin nhận lỗi và xin hứa không bao giờ tái phạm.”*

*Câu 1: Dấu ngoặc kép trong câu: “Nếu không có đồ cống lễ thì đám cưới không xong đâu!” có chức năng gì? Ngoài chức năng đó ra thì dấu ngoặc kép còn có chức năng nào khác?*

*Câu 2: Các nhân vật trong đoạn trích trên xưng hô bằng những từ nào? Những từ ngữ đó gọi chung là gì?*

*- Từ ví dụ giáo viên hỏi HS về vai trò của dấu ngoặc kép*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức

(\*)

Câu 1: Chức năng của dấu ngoặc kép: Trích dẫn lời nói được thuật lại theo lối trực tiếp. Ngoài ra dấu ngoặc kép còn có chức năng khác là: Dùng để đánh dấu tên tài liệu, sách, báo, đóng khung tên riêng tác phẩm, đóng khung một từ hoặc cụm từ cần chú ý, hay hiểu theo một nghĩa đặc biệt

Câu 2: Xưng hô bằng: “tôi”, “chúng tôi”

-> Đại từ nhân xưng

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học: biện pháp tu từ ẩn dụ, điệp ngữ; dấu câu; đại từ nhân xưng.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Nhiệm vụ 1: Hướng dẫn làm bài tập trong SGK**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Sử dụng kĩ thuật mảnh ghép

**\* Vòng 1: Nhóm chuyên gia (10 phút)**

Gv chia lớp thành 6 nhóm, chia đều thành viên cho các nhóm:

Nhóm 1: Làm bài 1

Nhóm 2: làm bài 2

Nhóm 3: làm bài 3

Nhóm 4: Làm bài 4

Nhóm 5: Làm bài 5

Nhóm 6: Làm bài 6

\***Vòng 2: Nhóm các mảnh ghép (15 phút)**

- Hình thành 6 nhóm mới: mỗi nhóm sẽ có đủ thành viên (“chuyên gia”)của các nhóm cũ

- Các “chuyên gia” sẽ lần lượt trao đổi câu trả lời và thông tin ở vòng 1 cho các thành viên trong nhóm mới.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ, hoàn thiện bài tập ở vòng chuyên gia; báo báo và lắng nghe ở vòng mảnh ghép

- Gv quan sát, bổ sung, hỗ trợ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV học sinh ở các nhóm bất kì báo cáo kết quả, học sinh khác nhận xét, bổ sung

- HS trình bày sản phẩm, nhận xét phần trình bày của bạn

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**4.** **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức đã học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- *GV: Em hãy viết một bức thư người bạn thân ở Tiểu học kể về môi trường học tập mới/ kể về người bạn mới quen, trong đó có sử dụng dấu " ", đại từ nhân xưng số ít và số nhiều. Gạch chân vào các đại từ*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi;

- GV gọi HS khác nhận xét sản phẩm của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết 19, 20:** | **ĐỌC VB 3: BỨC TRANH CỦA EM GÁI TÔI**  **(Tạ Duy Anh)** | **Ngày soạn: 23/9/2023** |

**I. MỤC TIÊU:**

- Củng cố kiến thức về người kể chuyện ngôi thứ nhất đã được học ở bài 1

- Cảm nhận và biết trân trọng tình cảm gia đình.

- Nhận biết được tính cách, tâm lí nhân vật

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của văn bản với các văn bản có cùng chủ đề.

- Nhân ái, yêu thương gia đình, cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- SGK, SGV.

- Máy tính, máy chiếu.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- *GV tổ chức một trong các hđ khởi động sau:*

***Cách 1:*** *Kể lại những câu chuyện (dân gian) viết về sự mâu thuẫn giữa anh chị em trong gia đình mà em biết*

Tình cảm gia đình là thứ tình cảm thiêng liêng nhất trong cuộc đời mỗi con người. Tuy nhiên, chúng ta cũng không thể tránh khỏi những mâu thuẫn, xích mích, sự đố kị. Chính vì thế, từ xa xưa ông bà ta đã phản ánh điều này rất nhiều trong các câu chuyện dân gian. Sau này, nhà văn Tạ Duy Anh cũng khai thác chủ đề tế nhị này trong tác phẩm *"Bức tranh của em gái tôi"*

**Cách 2:** *Đã bao giờ em ân hận, ăn năn vì thái độ cư xử không đúng của mình đối với những người trong gia đình chưa? Đã bao giờ em cảm thấy mình rất tồi tệ xấu xa không xứng đáng với anh chị em của mình chưa?*

Có những sự ân hận, hối lỗi làm cho tâm hồn ta trong trẻo hơn. Truyện ngắn “Bức tranh…” viết về anh em Kiều Phương rất thành công trong việc thể hiện chủ đề tế nhị đó.

(*Bức tranh của* *em gái tôi* của nhà văn Tạ Duy Anh)

**Cách 3:** *Cho học sinh nghe bài "Thua một người dưng” hoặc "Tình anh em ruột thịt"*

[*https://www.nhaccuatui.com/bai-hat/tinh-anh-em-ruot-thit-ngoc-quang.d43nuUnKNZxY.html*](https://www.nhaccuatui.com/bai-hat/tinh-anh-em-ruot-thit-ngoc-quang.d43nuUnKNZxY.html)

Cha mẹ nào cũng mong muốn con cái hòa thuận, đoàn kết, yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống. Nhưng đôi lúc, sự nhỏ nhen, ích kỉ đã che khuất đi tình yêu thương và rồi nó trở thành hàng rào vô hình và vô tình đẩy họ ra xa. Bức tranh của em gái tôi phần nào thể hiện điều này.

**Cách 4:** *Giáo viên yêu cầu học sinh đọc bài thơ: Làm anh khó lắm*

*Làm anh khó lắm*

*Phải đâu chuyện đùa*

*Với em bé gái*

*Phải người lớn cơ*

*Khi em bé khóc*

*Anh phải dỗ dành*

*Thấy em bé ngã*

*Anh nâng vội vàng...*

*Theo em, làm anh có thực sự khó hay không?*

Cách 5: *Trong gia đình em, khi em có thành tích hoặc niềm vui gì mới, mọi người sẽ bộc lộ tình cảm như thế nào? Trước thành công và niềm vui của người khác, em có tình cảm thế nào và ứng xử ra sao?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi;

- GV gọi HS khác nhận xét sản phẩm của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức, dẫn dắt vào bài

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**I. ĐỌC – TÌM HIỂU CHUNG**

**a. Mục tiêu:** Biết cách đọc văn bản, củng cố kiến thức về người kể chuyện ngôi thứ nhất đã được học ở bài 1.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chuyển giao nhiệm vụ

*- GV hướng dẫn cách đọc (Yêu cầu học sinh đọc trước khi đến lớp), lưu ý về ngôi kể, sắc thái biểu cảm*

*+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.*

*+ GV tổ chức trò chơi "Hái hoa dân chủ". Gv chuẩn bị các gói câu hỏi liên quan đến các chú thích phía dưới văn bản. Hs lên bốc thăm và giải nghĩa*

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- Hs làm việc cá nhân, tham gia trò chơi

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm

- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV gợi mở:

*+ Ai là người kể chuyện?*

*+ Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?*

*+ Ngôi kể thứ nhất có lợi thế gì?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS trao đổi, thảo luận.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức

**2. Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:**

- Nhận biết được tính cách, tâm lí nhân vật

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của văn bản với các văn bản có cùng chủ đề.

- Nhân ái, yêu thương gia đình, cuộc sống.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**NV1: Tìm hiểu về nhân vật em gái**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ

*+ Phát PHT số 1, yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi để tìm hiểu về nhân vật người em gái*

*+ Nêu đặc điểm ở nhân vật Mèo- Kiều Phương và mình thích nhất? Vì sao?*

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- Gv quan sát, hướng dẫn

- Hs làm việc cá nhân,

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm

- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức

**NV2: Tìm hiểu nhân vật người anh trai trước khi xem bức chân dung của mình do em gái vẽ**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ

*Tổ chức thảo luận nhóm đôi bằng PHT số 2 để tìm hiểu về nhân vật người anh trước khi xem bức chân dung của mình do em gái vẽ*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS trao đổi, thảo luận.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức

🡪 Mặc cảm, đố kị là một trạng thái cảm xúc tiêu cực mà bất kỳ ai cũng có thể trải qua. Nhưng mỗi chúng ta cần hiểu để vượt qua, thay đổi theo hướng tích cực “Đừng để con rắn ghen tị luồn vào trong tim. Đó là một con rắn độc, nó gặm mòn khối ốc và làm đồi bại trái tim”

**NV 3: Tìm hiểu nhân vật người anh sau khi xem bức chân dung của mình do em gái vẽ**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chuyển giao nhiệm vụ

*Hoàn thành PHT số 3 để thấy được sự thay đổi của nhân vật “tôi” đã thay đổi ra sao sau khi xem bức chân dung của mình do em gái vẽ? Vì sao có sự thay đổi ấy?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- Gv quan sát, gợi mở

- HS trao đổi, thảo luận.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức GV bổ sung.

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | M | Â | Y | V | À | S | Ó | N | **G** |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  | T | **I** | Ế | N | L | Ê |  |
| **3** |  |  |  |  |  |  |  | T | **A** | Y | C | H | Â | N |
| **4** |  |  |  |  |  | Đ | Ố | I | **Đ** | Á | P |  |  |  |
| **5** |  | T | H | I | Ê | N | T | À | **I** |  |  |  |  |  |
| **6** |  |  | T | Ạ | D | U | Y | A | **N** | H |  |  |  |  |
| **7** |  |  |  |  |  |  |  | T | **H** | Ứ | N | H | Ấ | T |

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV tổ chức trò chơi "Ô chữ bí mật" để hướng dẫn học sinh tổng kết nội bài:

1. Đây là một bài thơ ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng?
2. Tên nhân vật họa sĩ đã phát hiện ra tài năng của bé Mèo?
3. Điền từ còn thiếu vào câu ca dao

Anh em như thể...

Rách lành đùm bọc dở hay đỡ đần

1. Điền từ còn thiếu vào câu ca dao

Khôn ngoan đối đáp người ngoài

Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau

1. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: "...là tài năng nổi bật, hơn hẳn mọi người, dường như là được trời phú cho".
2. Tác giả của truyện ngắn *"Bức tranh của em gái tôi là ai"?*
3. Truyện ngắn *"Bức tranh của em gái tôi là ai"? Được kể theo ngôi thứ mấy*

*- Sau khi từ hàng dọc lật mở, gv hỏi: Em hãy kết nối một vài ô chữ hàng ngang và từ khóa để đánh giá về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi:

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt ý.

**Từ khóa"Gia đình"**

1. ***Nội dung***

*- Đề cao tình cảm yêu thương gia đình*

*- Tình cảm trong sáng, nhân hậu bao giờ cũng lớn hơn, cao đẹp hơn lòng ghen ghét, đố kị.*

1. ***Nghệ thuật***

*- Kể chuyện bằng ngôi thứ nhất tạo nên sự chân thật cho câu chuyện*

*- MT chân thực diễn biến tâm lí nhân vật.*

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV: *Từ các VB* ***Chuyện cổ tích về loài người****,* ***Mây và sóng****,* ***Bức tranh của em gái tôi****, em nhận thấy điều quan trọng nhất có thể gắn kết các thành viên trong gia đình là gì?*

*- Em có xem bộ phim "Cây táo nở hoa" không? Chia sẻ cảm nhận của em về bộ phim? Theo em, có phải cứ yêu thương, chiều chuộng, bảo bọc em uốn như nhân vật Ngọc là tốt không?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi:

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt ý

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần 6:**  **Tiết 21, 22, 23:** | **VIẾT**  **VIẾT ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM XÚC VỀ MỘT BÀI THƠ CÓ YẾU TỐ TỰ SỰ VÀ MIÊU TẢ,**  **ĐÁNH GIÁ VÀ SỬA CHỮA** | **Ngày soạn: 23/9/2023** |

**I. MỤC TIÊU:**

- Kiểu văn bản ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả

- Biết viết văn bản bảo đảm các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập dữ liệu); tìm ý và lập dàn ý; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm

- HS viết được đoạn văn nêu cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả, đảm bảo bố cục và số lượng câu đúng quy định.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- Giáo án

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ

*Trong chủ đề Gõ cửa trái tim, em ấn tượng với bài thơ nào nhất? Vì sao?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ;

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- Gv gọi 4-5 học sinh chia sẻ ý kiến

- HS lắng nghe câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt ý

Chuyện cổ tích về loài người hay Mây và sóng đều là những bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả. Vậy làm thế nào để viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về hai văn bản này nói riêng cũng như những bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả nói chung? Cô và các con sẽ thực hiện hoạt động tiếp theo của chủ đề: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả.

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Phân tích bài viết tham khảo và tìm hiểu các yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả.**

**a. Mục tiêu:**

- Phân tích bài mẫu.

- Nhận biết được các yêu cầu của bài văn *ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả.*

**b. Tổ chức thực hiện:**

**NV 1:Hướng dẫn học sinh phân tích bài viết tham khảo**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chuyển giao nhiệm cụ

**+ Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi bằng PHT số 1**

**Đọc bài phân tích mẫu và hoàn thiện bảng sau:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần** | | **Vị trí**  **(từ…đến…)** | | **Nhiệm vụ** | **Từ khóa** | |
| Mở đoạn | |  | |  |  | |
| Thân đoạn | |  | |  |  | |
|  | |  |  | |
|  | |  |  | |
| Kết đoạn | |  | |  |  | |
| **Thành phần** | | **Vị trí**  **(từ…đến…)** | **Nhiệm vụ** | | **Từ khóa** |
| Mở đoạn | | Nhan đề…bất diệt | Giới thiệu nhan đề bài thơ và tên tác giả | | Mây và sóng, Ta-go |
| Thân đoạn | | Đi theo câu chuyện…mẹ của mình | Thể hiện cảm xúc chung về bài thơ | | Đồng cảm, |
| Em bé…vĩnh cửu | Nêu các chi tiết mang tính tự sự và miêu tả trong bài thơ và đánh giá ý nghĩa của chúng | | Xa rộng, ao la; những câu hỏi,lời từ chối… |
| Qua những lời thoại…của mình | Chỉ ra nét độc đáo trong cách tự sự và miêu tả của nhà thơ | | Kể tuần tự, lặp lại, biến hóa |
| Kết đoạn | | Nói chung…của mẹ | Khái quát lại cảm xúc chung của người viết về bài thơ trong hình thức kể chuyện độc đáo của nó | | Cảm động, hạnh phúc.. |

*+ Theo em, một đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả cần đáp ứng những yêu cầu gì?*

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- Hs Thảo luận

- Gv quan sát, hỗ trợ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**2. Hoạt động 2: Thực hành viết theo các bước**

**a. Mục tiêu:** Nắm được cách viết đoạn văn.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**NV1: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu bước trước khi viết bài**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chuyển giao nhiệm vụ

+ Yêu cầu HS xác định mục đích viết bài, người đọc.

+ Hướng dẫn HS tìm ý: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, lựa chọn bài thơ, tìm ý cho đoạn văn theo Phiếu học tập số 2

Gợi ý: Để làm bài tập tốt hơn, em hãy đọc lại một trong hai VB *Chuyện cổ tích về loài người* và *Mây và sóng*, tìm ra các yếu tố tự sự và miêu tả trong hai VB đó.

|  |  |
| --- | --- |
| Bài thơ đó có tên là gì? Tác giả là ai? | ................................. |
| Nội dung của bài thơ là gì? Cảm xúc chung của em với bài thơ? | ................................ |
| Các chi tiết tự sự trong bài thơ và ý nghĩa của nó trong việc thể hiện tình cảm, cảm xúc của nhà thơ | ................................ |
| Các chi tiết miêu tả trong bài thơ và ý nghĩa của nó trong việc thể hiện tình cảm, cảm xúc của nhà thơ | ............................... |
| Nét độc đáo trong cách tự sự và miêu tả của nhà thơ | ................................ |

+ HS lập dàn ý cho đoạn văn theo bảng gợi ý

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS báo cáo sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức

**NV2: Hướng dẫn học sinh viết bài và chỉnh sửa bài viết**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chuyển giao nhiệm vụ

*+ Gv phát bảng kiểm để học sinh định hướng viết đoạn*

*+ Gv hướng dẫn thêm về cách viết đoạn văn*

*+ Học sinh tự rà soát, chỉnh sửa bài viết của mình và của bạn theo bảng kiểm*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- HS báo cáo sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức

**Bảng kiểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các phần của đoạn văn** | **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/ Chưa đạt** |
| Mở đoạn | - Mở đoạn bằng chữ viết hoa lùi vào đầu dòng.  - Có câu chủ đề nêu tên bài thơ, tên tác giả  - Cảm xúc chung về bài thơ. |  |
| Thân đoạn | - Nêu các chi tiết mang tính tự sự và miêu tả trong bai fhtow và đánh giá ý nghĩa của chúng - Chỉ ra nét độc đáo trong cách tự sự và miêu tả của nhà thơ |  |
| Kết đoạn | - Khái quát lại cảm xúc chung của người viết về bài thơ  - Kết đoạn bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn. |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết 24:** | **NÓI VÀ NGHE:**  **TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH** | **Ngày soạn: 23/9/2023** |

**I. MỤC TIÊU:**

- Các bước trình bày ý kiến về một vấn đề trong gia đình.

- Biết cách trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống gia đình sao cho hấp dẫn và thuyết phục, biết lắng nghe các ý kiến nhận xét, phản hồi từ phía người nghe;

- Biết chú ý lắng nghe để nắm đầy đủ, chính xác các ý tưởng của người nói; tham gia trao đổi tích cực về vấn đề được trình bày.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- SGK, SGV.

- Máy chiếu, máy tính.

- Phiếu đánh giá theo tiêu chí HĐ nói.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ

+ Phát cho học sinh một phiếu khảo sát bao gồm 10 câu

**Phiếu khảo sát**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| PHIẾU KHẢO SÁT | | |
| TT | Câu hỏi | Đáp án |
| 1 | Em là con thứ mấy trong gia đình? | Thứ 🞏 |
| 2 | Em có được tôn trọng sở thích không? | Có 🞏 Không 🞏 |
| 3 | Em dễ mâu thuẫn với ba hay vớ mẹ? | Ba 🞏 Mẹ 🞏 |
| 4 | Ai là người hay la mắng em? | Ba 🞏 Mẹ 🞏 |
| 5 | Em đã bao giờ nói năng không đúng chuẩn mực với ba mẹ chưa? | Có 🞏 Không 🞏 |
| 6 | Em có tự giác làm việc nhà không? | Có 🞏 Không 🞏 |
| 7 | Đã bao giờ vì em mà bố mẹ mâu thuẫn chưa? | Có 🞏 Không 🞏 |
| 8 | Đã bao giờ em nói “Con sai rồi! Con xin lỗi ba mẹ” chưa? | Có 🞏 Không 🞏 |
| 9 | Mỗi khi em mắc lỗi, phản ứng của ba mẹ là gì? | ……………………….  ………………………. |
| 10 | Nếu em sai, em mong muốn nhận được phản ứng như thế nào từ ba mẹ? | ……………………….  ………………………. |
| **Em sẵn sàng bàn luận cùng các bạn về một vấn đề trong đời sống gia đình chứ?** | | |

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS đánh dấu và phiếu

- GV quan sát, hỗ trợ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

Gv đọc và phân tích qua một số phiếu khảo sát sẽ thấy đa số học sinh chọn “Không”=> làm thế nào để khắc phục được những điều này, chúng ta cùng bắt đầu tiết học hôm nay: “Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống gia đình

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Chuẩn bị bài nói và các bước tiến hành**

**a. Mục tiêu: Nhận biết được các bước**

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ

+ GV nêu rõ yêu cầu HS xác định mục đích nói, bám sát mục đích nói và đối tượng nghe;

+ GV hướng dẫn HS chuẩn bị nội dung nói: Dựa vào phiếu khảo sát, d*ựa vào chính trải nghiệm của em hoặc tìm thêm thông tin liên quan từ sách báo, các phương tiện nghe nhìn để có cái nhìn toàn diện hơn về đề tài muốn nói; em có thể chuẩn bị thêm tranh ảnh, bài hát, v.v… về gia đình để minh họa cho bài nói*;

- GV hướng dẫn HS luyện nói theo nhóm, góp ý cho nhau về nội dung, cách nói;

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học;

- Các nhóm luyện nói.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận;

- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**Hoạt động 2: Trình bày bài nói**

**a. Mục tiêu:** Biết được các kĩ năng khi trình bày bài nói.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

- GV gọi một số HS trình bày trước lớp, các HS còn lại thực hiện hoạt động nhóm: theo dõi, nhận xét, đánh giá điền vào phiếu.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

**Hoạt động 3: Trao đổi về bài nói**

**a. Mục tiêu:** Nắm được cách đánh giá bài nói/trình bày.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn HS đánh giá bài nói/ phần trình bày của bạn theo phiếu đánh giá.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện đánh giá theo phiếu.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV điều phối:

+ HS trình bày sản phẩm thảo luận;

+ HS tương tác, nhận xét, đặt câu hỏi.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv chuyển giao nhiệm vụ

*+ Yêu cầu học sinh quay video bài nói của mình*

*+ Lưu ý: Hs có thể quay đi quay lại nhiều lần để chọn ra video phù hợp*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện đánh giá theo phiếu.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV điều phối:

+ HS trình bày sản phẩm thảo luận;

+ HS tương tác, nhận xét, đặt câu hỏi.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức

**Phụ lục**

